

Số: /KH-THPT HB

Hạ Long, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra tập trung giữa học kỳ II, năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 2668/SGDĐT-GDPT ngày 15/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024 về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025; Công văn số 4148/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2024 về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với cấp trung học từ học kỳ II năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-THPT HB, ngày 22/9/2024 (gọi là *Kế hoạch số 46/KH-THPT HB*) kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2024-2025 và Thông báo số 01/TB-THPTHB ngày 06/01/2025 về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ từ học kỳ II năm học 2024-2025 của trường THPT Hoàng Bồ;

Căn cứ điều kiện và cơ sở vật chất, trường THPT Hoàng Bồ xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa học kỳ II năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra đánh giá nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện của học sinh theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh điều chỉnh hoạt động học tập và rèn luyện, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học.

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

- Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học, đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra đánh giá bảo đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan; kiểm tra đánh giá bám sát với trình độ, năng lực người học.

- Đề kiểm tra phải được xây dựng trên cơ sở ma trận và đặc tả ma trận đề kiểm tra đã thống nhất trong tổ/ nhóm chuyên môn.

- Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh.

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ma trận, bản đặc tả và đề kiểm tra với tỉ lệ cấp độ tư duy được quy định tại Kế hoạch số 46/KH-THPT HB và Thông báo số 01/TB-THPT HB.

- Đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tăng cường ra các câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và những kiến thức đã học, hạn chế ghi nhớ máy móc.

- Đối với HSKT: Kiểm tra, đánh giá theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học vì sự tiến bộ của học sinh.

II. NỘI DUNG

- Các môn kiểm tra chung: tổ chức kiểm tra giữa học kỳ II cho các khối lớp theo đề chung đối với 11 môn: **Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, GDCD, Công nghệ (10, 11), Tin (10, 11).**

- Đối với các bộ môn còn lại: Công nghệ 12; Tin học 12; Thể dục (GDTC); TNHN 10,11; GDQP 10, 11, 12; Âm nhạc; Mỹ thuật giáo viên giảng dạy tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch giáo dục môn học và TKB đối với các lớp được phân công giảng dạy.

Lưu ý: Nếu điều kiện CSVC (*máy tính, mạng internet...*) đảm bảo, bộ môn Tin học 12 thực hiện kiểm tra theo hình thức trực tuyến.

1. Công tác chuẩn bị ôn tập

- Các tổ/nhóm chuyên môn: Thống nhất nội dung ôn tập kiểm tra giữa học kỳ II trong bộ môn với tất các khối, lớp; rà soát ngân hàng câu hỏi ôn tập để triển khai nội dung ôn tập sớm cho học sinh (*đặc biệt là tăng cường giao nội dung ôn tập dưới hình thức trực tuyến, có kiểm tra, giám sát, nhận xét đánh giá việc ôn tập của học sinh*).

- Giáo viên bộ môn rà soát lại chương trình giảng dạy (*nếu chậm chương trình phải đăng ký dạy bù*) đảm bảo đủ các nội dung ôn tập, kiểm tra giữa học kỳ II theo ma trận đề và bản đặc tả đã xây dựng.

2. Ra đề kiểm tra

- Mức độ đề thống nhất tỉ lệ như sau: **40%** nhận biết; **30%** thông hiểu; **30%** vận dụng.

- Giáo viên được phân công ra đề kiểm tra phải làm đề dựa trên ma trận đề, đặc tả ma trận đề kiểm tra đã thống nhất trong tổ nhóm chuyên môn.

2.1. Quy định làm đề: Thực hiện theo hướng dẫn tại kế hoạch số 46/KH-THPT HB và Thông báo số 01/TB-THPT HB.

a) Môn Tiếng Anh: Tỉ lệ % điểm số đối với mỗi kỹ năng trong bài kiểm tra định kỳ (*thang điểm 10*) thống nhất thực hiện như sau:

Khối	Kiểm tra giữa học kỳ II				THỜI GIAN (phút)
10, 11, 12	Nghe	Kiến thức ngôn ngữ	Đọc	Tự luận (Viết)	60
	20%	24%	26%	30%	

b) Đối với các môn kiểm tra còn lại: vận dụng hình thức trắc nghiệm khách quan hoặc hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận với tỉ lệ % phần trắc nghiệm, tự luận; số câu hỏi, điểm số mỗi phần và thời gian kiểm tra như sau:

- Tỉ lệ % giữa phần trắc nghiệm, tự luận, số lượng câu hỏi và điểm số mỗi phần như sau:

MÔN	KHỐI	HÌNH THỨC KIỂM TRA							THỜI GIAN (phút)
		TRẮC NGHIỆM					TỰ LUẬN		
		Tỉ lệ %	Số lượng câu hỏi			Tổng điểm	Tỉ lệ %	Điểm	
			Nhiều lựa chọn	Đúng/sai	Trả lời ngắn				
Toán	12	100%	12	04	06	10,0	00	00	90
	10,11	70%	12	02	02	7,0	30%	3,0	
Vật lý	10,11,12	70%	12	02	08	7,0	30%	3,0	45
Hoá	10,11,12	70%	12	02	08	7,0	30%	3,0	45
Sinh	10,11,12	70%	12	02	08	7,0	30%	3,0	45
Tin học	10,11,12	100%	24	04	00	10,0	00	00	45
Công nghệ	10,11,12	70%	20	02	00	7,0	30%	3,0	45
GDKT và PL	10,11	70%	16	03	00	7,0	30%	3,0	45
	12	100%	24	04	00	10,0	00	00	45
Địa lý	10,11	70%	12	03	00	7,0	30%	3,0	45
	12	100%	18	04	06	10,0	00	00	45
Lịch sử	10,11,12	70%	12	04	00	7,0	30%	3,0	45

MÔN	KHỐI	HÌNH THỨC KIỂM TRA							THỜI GIAN (phút)
		TRẮC NGHIỆM					TỰ LUẬN		
		Tỉ lệ %	Số lượng câu hỏi			Tổng điểm	Tỉ lệ %	Điểm	
			Nhiều lựa chọn	Đúng/sai	Trả lời ngắn				
Ngữ văn (GHKII)	10,11,12	60%	06	00	03	6,0	40%	4,0	90
GDQP và AN	10,11,12	70%	28			7,0	30%	3,0	45

c) Đối với các môn Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: Đạt (Đ) hoặc Chưa đạt (CĐ). Nội dung đánh giá bằng nhận xét phải xây dựng tiêu chí cụ thể, rõ ràng đối với mức đạt/chưa đạt.

d) Số mã đề/môn: Mỗi môn học ra 08 mã đề phần trắc nghiệm; phần tự luận cùng nội dung kiểm tra:

- + Phần trắc nghiệm: học sinh làm trên phiếu trả lời trắc nghiệm.
- + Phần tự luận: học sinh làm trên giấy kiểm tra.
- Tổng điểm đề kiểm tra: 10,0 điểm. Đề kiểm tra, ma trận và hướng dẫn chấm được soạn thảo trên phần mềm Microsoft Word, font Time New Roman, dẫn dòng 1.15.
- Giáo viên ra đề phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về chất lượng, nội dung và tính bảo mật của đề kiểm tra.
- Đề kiểm tra làm theo mẫu và đáp án các môn có trắc nghiệm phải làm đúng theo mẫu gửi kèm (***Phần phụ lục gửi kèm***).

Lưu ý:

- Ngữ liệu trong đề kiểm tra ngoài chương trình nhưng cần đảm bảo phải có nguồn dẫn đầy đủ, chính xác, phù hợp và hiệu quả.
- Đối với kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật: Nội dung, mức độ kiểm tra, đánh giá phù hợp với khả năng nhận thức của các em (*theo Mục II.6. kế hoạch Kế hoạch số 46/KH-THPT HB, kế hoạch kiểm tra, đánh giá bộ môn; Quyết định số 128/QĐ-THPT HB ngày 03/10/2024 về việc kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật giáo dục hòa nhập năm học 2024-2025*).

2.2. Thời gian nộp đề: trước 09h.00 ngày 07/3/2025 về đồng chí Phạm Văn Tuấn, Phó Hiệu trưởng nhà trường (*đối với những môn không tổ chức kiểm tra tập trung nộp đề trước 09h.00 ngày 03/3/2025*).

Lưu ý:

- Khi nộp đề phải nộp kèm cả ma trận đề, bản đặc tả và hướng dẫn chấm.
- Ngay sau khi nộp đề (*bản cứng*), giáo viên ra đề chuyển ngay bản mềm đề, ma trận bản đặc tả và hướng dẫn chấm (*theo cú pháp: MÔN_GHKII_2024-2025, ví dụ: TOÁN 10_GHKII_2024-2025*) vào địa chỉ Mail: kiemtradinhhkythpthb@gmail.com

- Đối với đáp án phần trắc nghiệm: Đặt tên file đáp án ghi đúng theo hướng dẫn tại các phụ lục (*ví dụ: Toán_10_ĐA_GHKII*)

3. Tổ chức kiểm tra**3.1. Công tác chuẩn bị**

a) Đồng chí Đỗ Trọng Thế - Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các vấn đề về CSVC:

- Chỉ đạo tổ Văn phòng chịu trách nhiệm chuẩn bị các loại ấn phẩm, văn phòng phẩm phục vụ cho công việc tổ chức kiểm tra học như: giấy thi, giấy nháp, phấn, kéo, hồ dán, bì đựng bài thi, đề thi.

- Kiểm tra số lượng bàn ghế đảm bảo đủ cho 24-26 học sinh/phòng.

- Chỉ đạo GVCN tổ chức cho học sinh vệ sinh, sắp xếp bàn ghế lớp học ngay trước ngày thi và sau mỗi buổi thi (*CBCT chỉ đạo học sinh*).

b) Đ/c Nguyễn Đức Cảnh, TKHD:

- Chuẩn bị bảng, niêm yết danh sách thí sinh, nội quy, sơ đồ phòng thi.

- Chuẩn bị đầy đủ các loại biên bản theo quy định ...

- Chỉ đạo nhóm Ngoại ngữ chuẩn bị máy Casset để đảm bảo cho việc kiểm tra của học sinh.

c) Đồng chí Lê Thị Hương Giang: In ấn danh sách học sinh tham gia kỳ kiểm tra.

3.2. Thời gian kiểm tra

- Các môn tổ chức kiểm tra chung: thời gian kiểm tra dự kiến từ ngày **17/03/2025-22/3/2025**.

- Các môn không tổ chức kiểm tra chung: Giáo viên dạy tự bố trí kiểm tra dự kiến từ ngày **10/3/2025-15/3/2025**.

- Lịch kiểm tra chung có thông báo sau.

3.3. Phân công coi kiểm tra**3.3.1. Trục ban chỉ đạo kiểm tra**

- Đ/c Nguyễn Thị Định, Hiệu trưởng: Trưởng ban

- Đ/c Đỗ Trọng Thế - Phó Hiệu trưởng: Phó trưởng ban

- Đ/c Phạm Văn Tuấn - Phó Hiệu trưởng: Phó trưởng ban.

- Đ/c Nguyễn Đức Cảnh và Phạm Thị Thu Trang: TKHD.

3.3.2. Phân công coi kiểm tra: Nhà trường phân công các đồng chí giáo viên, nhân viên tham gia thực hiện nhiệm vụ coi kiểm tra (*có bảng phân công coi kiểm tra cụ thể*).

4. Làm phách, chấm bài, nhập điểm, công bố kết quả kiểm tra

4.1. Làm phách ngay sau kiểm tra: Gồm 03 đồng chí

- Đ/c Tô Hải Bình, TTCM: Tổ trưởng.
- Đồng chí Đào Viết Hoạt, giáo viên: Thành viên.
- Đồng chí: Hoàng Thị Luyến, TTTVP: Thành viên

4.2. Chấm bài

- Tổ chức chấm chung ngay sau buổi kiểm tra: buổi sáng từ 7h.30 và buổi chiều từ 14h.00 (*bài kiểm tra đã được bộ phận đọc phách thực hiện*) tại phòng tổ/nhóm chuyên môn: tổ trưởng, nhóm trưởng các bộ môn nhận bài kiểm tra của bộ môn và tổ chức họp nhóm chấm; triển khai đáp án, thống nhất biểu điểm đảm bảo chấm chính xác; phân công chấm bài khách ngẫu nhiên theo tỉ lệ lớp dạy.

- Sau khi chấm xong nộp bài và phiếu chấm về chuyên môn nhà trường (*trong bài chấm phần tự luận điểm kiểm tra giáo viên chấm phải ghi đầy đủ cả 02 phần: phần số và phần chữ*). Cụ thể:

+ Thời gian nộp phiếu điểm: **chậm nhất 16h.00 ngày 24/3/2025**, Nhóm trưởng gửi file phiếu điểm về địa chỉ Mail: [**kiemtradinhkylthphb@gmail.com**](mailto:kiemtradinhkylthphb@gmail.com)
(1. Đặt tên folder điểm: **MÔN_PD_GHKII_2024-2025**, ví dụ: **TOÁN_PD_GHKII_2024-2025**; 2. File điểm từng khối: ví dụ: **TOÁN10_PD_GHKII_2024-2025**).

+ Thời gian nộp bài kiểm tra: **chậm nhất 11h.00 ngày 25/3/2025**, Nhóm trưởng nộp bài kiểm tra cả 3 khối về chuyên môn nhà trường.

- Phần kiểm tra trắc nghiệm chấm tại phòng CNTT: ngay sau các buổi kiểm tra-tổ khảo thí.

4.3. Công bố kết quả: Điểm kiểm tra giữa học kỳ II được công bố tới giáo viên, học sinh toàn trường dự kiến **trước ngày 28/3/2025**.

4.4. Phúc khảo điểm thi: Sau khi xem điểm thi, học sinh làm đơn nộp giáo viên chủ nhiệm nếu muốn phúc khảo bài thi (*trong đơn ghi rõ: họ tên, ngày tháng năm sinh, học sinh lớp, phòng thi, SBD, điểm thi...*); GVCN nộp đơn phúc khảo của học sinh theo đơn vị lớp về chuyên môn nhà trường **muộn nhất 09h.00 ngày 28/3/2025**.

4.5. Nhập điểm vào phần mềm SMAS: Gồm 03 đồng chí

- Đ/c Phạm Văn Tuấn, Phó Hiệu trưởng-Tổ trưởng
- Đ/c Lê Thị Hương Giang, TPCM-Thành viên
- Đ/c Phạm Thị Thu Trang, TKHĐ-Thành viên

Thời gian: trước ngày 02/4/2025.

5. Công tác báo cáo, lưu trữ bài kiểm tra

5.1. Công tác báo cáo

- Đ/c Nguyễn Đức Cảnh, TKHD: tổng hợp toàn bộ biên bản, nhật ký phòng thi báo cáo lãnh đạo nhà trường.

- Các tổ/nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt trong tổ, nhóm chuyên môn để đánh giá, rút kinh nghiệm cho việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra trong những lần tiếp theo.

5.2. Lưu trữ đề thi, bài thi, hồ sơ khác: Lưu trữ theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra giữa học kỳ II năm học 2024-2025 tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

- Chuẩn bị CSVC đảm bảo cho kỳ kiểm tra.

- Quán triệt, chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ đúng tiến độ.

- Tổ chức kiểm tra đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; thông báo công khai điểm kiểm tra trên bảng tin.

2. Tổ/nhóm chuyên môn

- Chỉ đạo các thành viên trong tổ/nhóm sinh hoạt chuyên môn thống nhất các nội dung và triển khai ôn tập cho học sinh.

- Ra đề kiểm tra theo ma trận và bản đặc tả với tỉ lệ kiến thức theo quy định, đề kiểm tra đảm bảo chính xác và tuyệt đối bảo mật.

- Tổ chức công tác chấm bài, nhập điểm, nộp bài theo đúng thời gian quy định.

3. Giáo viên: Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả và đúng tiến độ các nhiệm vụ tổ/nhóm chuyên môn và nhà trường phân công trong thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra giữa học kỳ II: ra đề, coi thi, chấm thi, nhập điểm...

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra tập trung giữa học kỳ II năm học 2024-2025 của trường THPT Hoàn Bồ, đề nghị CB, GV, NV toàn trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo nhà trường;
- Các TCM, GV, NV;
- Lưu VT, CM.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Tuấn

PHỤ LỤC**1. Mẫu tiêu đề kiểm tra giữa học học kỳ II môn Ngữ văn 12:**

SỞ GD & ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT HOÀNH BỒ

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

MÔN: - LỚP ...

Thời gian làm bài: phút
 (Không kể thời gian giao đề)

PHẦN I: Đọc hiểu (6,0 điểm)

PHẦN II: Viết (4,0 điểm)

----- HẾT -----
 (Đề thi gồm ...trang)

2. Mẫu tiêu đề kiểm tra giữa học kỳ II môn Tiếng Anh (lưu ý để phách – dọc)

SỞ GD & ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT HOÀNH BỒ

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024- 2025

MÔN: - LỚP

Thời gian làm bài: 45 phút
 (Không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi:

Số phách:.....

Số báo danh:

----- HẾT -----
 (Đề thi gồm ...trang)

3. Mẫu tiêu đề kiểm tra giữa học kỳ II các môn TRẮC NGHIỆM 100%

SỞ GD & ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT HOÀNH BỒ

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

MÔN: - LỚP

Thời gian làm bài: ... phút

(Không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi:

PHẦN I : Câu trắc nghiệm phương án nhiều lựa chọn (...điểm). Thí sinh trả lời từ câu ...đến câu. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: ...

Câu 2: ...

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai (...điểm). Thí sinh trả lời từ câu ...đến câu...Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: ...

Câu 2: ...

PHẦN III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (....điểm). Thí sinh trả lời từ câu ...đến câu...

Câu 1: ...

Câu 2: ...

----- HẾT -----

(Đề thi gồm ...trang)

4. Mẫu tiêu đề kiểm tra học kỳ II các môn TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN

SỞ GD & ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT HOÀNH BỒ

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

MÔN: - LỚP

Thời gian làm bài: ... phút

(Không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi:

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (...điểm)

1. Câu trắc nghiệm phương án nhiều lựa chọn (...điểm). Thí sinh trả lời từ câu ...đến câu... Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: ...

Câu 2: ...

2. Câu trắc nghiệm đúng sai (...điểm). Thí sinh trả lời từ câu ...đến câu... Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: ...

Câu 2: ...

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (...điểm). Thí sinh trả lời từ câu ...đến câu...

Câu 1: ...

Câu 2: ...

PHẦN II: TỰ LUẬN (...điểm).

----- HẾT -----

(Đề thi gồm ...trang)

5. Mẫu tiêu đề kiểm tra giữa học kỳ II môn GDQP

SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT HOÀNH BỒ

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

MÔN: - LỚP

Thời gian làm bài: 45 phút
(Không kể thời gian giao đề)

Mã đề thi:

Phần I: Trắc nghiệm (... điểm)

.....

Phần II: Tự luận (.....điểm)

----- HẾT -----
(Đề thi gồm ...trang)

Lưu ý chung đối với các bộ môn:

1. Môn tự luận làm trên giấy kiểm tra; các môn trắc nghiệm và tự luận làm trên phiếu trả lời trắc nghiệm và giấy kiểm tra.
2. Đề môn tự luận không quá 01 trang A4, môn trắc nghiệm không quá 04 trang A4 và mã đề liền mạch.
3. Phần đánh số trang trong đề thi phải ghi cả mã đề (ví dụ: 1/4 - Mã đề 001; 2/4- Mã đề 001...). Trong cùng môn học, mã đề thi của các khối phải khác nhau.